

Số: 88 /TB-UBND

Hải Hà, ngày 23 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO

Tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo huyện Hải Hà năm 2024

Thực hiện Công văn số 1103/SNV-CCVC ngày 22/5/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh về việc thống nhất về cơ cấu, chỉ tiêu, vị trí việc làm tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp sự nghiệp giáo dục và đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện Hải Hà; Kế hoạch số 127/KH-UBND ngày 10/5/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Hải Hà về việc tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo huyện Hải Hà năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện Hải Hà thông báo nhu cầu tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo huyện Hải Hà năm 2024, cụ thể như sau:

I. NHU CẦU TUYỂN DỤNG

Số chỉ tiêu tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo huyện Hải Hà năm 2024: **48** chỉ tiêu. Gồm:

1. Cấp mầm non

Tuyển dụng: **06** giáo viên mầm non làm việc tại các đơn vị: (1) Mầm non thị trấn Quảng Hà: 01; (2) Mầm non thị trấn Quảng Hà II: 01; (3) Mầm non Quảng Phong: 01; (5) Mầm non Quảng Thành: 02; (6) Mầm non thị trấn Quảng Hà II: 01.

2. Cấp Tiểu học: 13 vị trí

a) Vị trí việc làm tuyển dụng thuộc diện nguồn nhân lực chất lượng cao: 01 vị trí

- Vị trí Giáo viên Văn hóa trường Tiểu học Quảng Thành: 01;

b) Vị trí việc làm tuyển dụng thuộc diện thông thường: 12 vị trí

- Vị trí Giáo viên Văn hóa: **05**, gồm: (1) Trường Tiểu học Quảng Đức: 01; (2) Tiểu học Quảng Thành: 01; (3) Tiểu học Đường Hoa: 01; (4) Tiểu học Quảng Minh II: 01; (5) Tiểu học và Trung học cơ sở Cái Chiên: 01.

- Vị trí Giáo viên Tin học: **02**, gồm: (1) Tiểu học Quảng Phong: 01; (2) Tiểu học Quảng Đức: 01.

- Vị trí Giáo viên Tiếng Anh: **04**, gồm: (1) Tiểu học Quảng Đức: 01; (2) Tiểu học Quảng Sơn II: 01; (3) Tiểu học Quảng Phong: 01; (4) Tiểu học Quảng Thành: 01.

- Vị trí Nhân viên thiết bị, thí nghiệm: **01** (Tiểu học Quảng Minh II).

3. Cấp Trung học cơ sở: 28 vị trí (27 giáo viên; 01 nhân viên).

a) Vị trí việc làm tuyển dụng thuộc diện nguồn nhân lực chất lượng cao: 04 vị trí

- *Vị trí Giáo viên khoa học tự nhiên (Hóa học): 01* (Trường Trung học cơ sở thị trấn Quảng Hà);

- *Vị trí Giáo viên Ngữ văn: 02*, gồm: (1) THCS Quảng Chính: 01; (2) THCS Quảng Minh: 01;

- *Vị trí Giáo viên Toán: 01* (Trường Trung học cơ sở thị trấn Quảng Hà II: 01).

b) Vị trí việc làm tuyển dụng thuộc diện thông thường: 24 vị trí

- *Vị trí Giáo viên Toán: 03*, gồm: (1) Trường Trung học cơ sở Quảng Chính: 02; (2) Trường Trung học cơ sở Quảng Phong: 01;

- *Vị trí Giáo viên khoa học tự nhiên (Hóa học): 01* (Trường Trung học cơ sở Quảng Chính);

- *Vị trí Giáo viên Ngữ văn: 07*, gồm: (1) Trường Trung học cơ sở thị trấn Quảng Hà II: 01; (2) Trường Trung học cơ sở Quảng Minh: 02; (3) Trường Trung học cơ sở Quảng Phong: 01; (4) Trường Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Quảng Sơn: 01; (5) Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Hải Hà: 02;

- *Vị trí Giáo viên Tin học: 01* (Trường Trung học cơ sở Quảng Minh).

- *Vị trí Giáo viên khoa học tự nhiên (Vật lý): 01* (Trường Trung học cơ sở Quảng Minh).

- *Vị trí Giáo viên Lịch sử: 02*, gồm: (1) Trường Trung học cơ sở Quảng Phong: 01; (2) Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở thị trấn Quảng Hà: 01.

- *Vị trí Giáo viên khoa học tự nhiên (Sinh học): 03* (Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở thị trấn Quảng Hà 01; Trung học cơ sở thị trấn Quảng Hà II: 01; Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Tiến Tới: 01);

- *Vị trí Giáo viên Tiếng Anh: 02*, gồm: (1) Trường Trung học cơ sở Quảng Thành: 01; (2) Trường Trung học cơ sở Quảng Phong: 01.

- *Vị trí Giáo viên Giáo dục công dân: 01* (Trường Trung học cơ sở Đường Hoa);

- *Vị trí Giáo viên Giáo dục thể chất (thể dục): 02*, gồm: (1) Trường Trung học cơ sở Quảng Phong: 01; (2) Trường Trung học cơ sở thị trấn Quảng Hà: 01.

- *Vị trí Nhân viên thư viện: 01* (Trường Trung học cơ sở Quảng Thành).

4. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên: 01

- Vị trí giáo viên Địa lý: 01;

II. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN NGƯỜI ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung

Thực hiện theo quy định tại Điều 22 Luật Viên chức ngày 15/10/2010; Điều 5 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

a) Người có đủ các điều kiện, tiêu chuẩn sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên.
- Có đơn đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề hoặc có năng khiếu kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm (theo vị trí tuyển dụng gửi kèm);
- Đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của pháp luật.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Điều kiện, tiêu chuẩn cụ thể của từng vị trí việc làm: Theo phụ biểu chi tiết gửi kèm.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng

- Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức:

+ Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng **7,5 điểm** vào kết quả điểm vòng 2;

+ Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng

Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng **5 điểm** vào kết quả điểm vòng 2;

+ Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng **2,5 điểm** vào kết quả điểm vòng 2.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả xét tuyển.

III. THỜI HẠN VÀ ĐỊA ĐIỂM TIẾP NHẬN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức (02 bộ), thành phần bao gồm:

(1) Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức (*có mẫu kèm theo*);

(2) Bản chụp văn bằng chuyên môn, bảng điểm theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận văn bằng; Giấy chứng nhận đạt thành tích theo quy định Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ đối với thí sinh diện nguồn nhân lực chất lượng cao;

(3) Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền chứng thực (*nếu có*);

(4) Bản chụp chứng chỉ khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

2. Tiếp nhận hồ sơ:

- Thời gian nhận hồ sơ: 30 ngày, kể từ ngày 24/5/2024 đến hết ngày 24/6/2024 (trong giờ hành chính).

- Địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự tuyển: Tại Phòng Nội vụ huyện Hải Hà, tầng 3, trụ sở Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện Hải Hà, số 01 Khu phố Ngô Quyền, thị trấn Quảng Hà, huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh hoặc gửi theo đường bưu chính (thời hạn tính theo dấu bưu điện). Nếu quá thời hạn nhận hồ sơ đã thông báo, Phòng Nội vụ không thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ của thí sinh theo quy định.

3. Điện thoại liên hệ: 0983.265.468 hoặc 0974.896.729

4. Lệ phí tuyển dụng: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức (500.000đồng/1 thí sinh/1 lần).

IV. HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG

1. Đối với vị trí việc làm thuộc diện nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ

a) *Hình thức:* Xét tuyển

b) Nội dung

- Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn, kết quả học tập của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2:

+ Phỏng vấn để kiểm tra về kiến thức, kỹ năng, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển;

+ Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn);

+ Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100 và không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

1.2. Đối với vị trí việc làm thuộc diện chất lượng cao và diện thông thường

a) **Hình thức:** Xét tuyển

b) Nội dung

- **Vòng 1:** Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- **Vòng 2:** Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

+ Hình thức thi: **Hình thức thi viết (tự luận).**

+ Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

+ Thời gian thi: viết 180 phút (không kể thời gian chép đề).

+ Thang điểm (viết): 100 điểm.

V. CÁCH XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN

Xác định người trúng tuyển theo quy định tại khoản 4, Điều 1, Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người trúng tuyển là người đạt kết quả thi phần thi kiến thức chung tại vòng 1 cao hơn.

Trường hợp vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển.

Trường hợp đăng ký 02 nguyện vọng nhưng không trúng tuyển ở nguyện vọng 1 thì được xét ở nguyện vọng 2 nếu vị trí việc làm đăng ký ở nguyện vọng 2 vẫn còn chỉ tiêu tuyển dụng sau khi đã xét hết nguyện vọng 1, bao gồm cả việc xét nguyện vọng của người có kết quả trúng tuyển thấp hơn liền kề theo quy định.

Trường hợp có 02 người trở lên bằng điểm nhau ở nguyện vọng 2 thì người trúng tuyển được xác định theo quy định trên.

Đối với các vị trí việc làm không có người đăng ký dự tuyển, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định việc tuyển dụng theo quy định.

Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VI. THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC XÉT TUYỂN

- Thời gian: Dự kiến trong tháng 7/2024.

- Địa điểm: Trung tâm Bồi dưỡng chính trị, huyện Hải Hà.

** Lưu ý: Hội đồng tuyển dụng viên chức huyện Hải Hà sẽ đăng tải các thông tin liên quan đến kỳ tuyển dụng viên chức trên Trang thông tin điện tử thành phần huyện Hải Hà, đề nghị các thí sinh thường xuyên theo dõi, cập nhật để kịp thời cập nhật các thông tin liên quan đến kỳ tuyển dụng.*

Trên đây là Thông báo tuyển dụng viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo huyện Hải Hà năm 2024. Mọi phản ánh, thắc mắc, đề nghị liên hệ trực tiếp với Phòng Nội vụ huyện Hải Hà qua số điện thoại: 0983.265.468 để được giải đáp và hướng dẫn./

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban MTTQ và các Tổ chức Chính trị - Xã hội huyện;
- Các CQ chuyên môn, ĐVSN thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trung tâm Truyền thông và Văn hóa (đăng tải);
- Lưu: VT, NV.

NV-03

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Đức Quang



**VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC VÀO LÀM VIỆC
TẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN HẢI HÀ NĂM 2024**
(Kèm theo Kế hoạch số **88** /TB-UBND ngày 23/5/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Hải Hà)

STT	Đơn vị	Chỉ tiêu tuyển dụng	Mô tả vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp viên chức	Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức	Vị trí việc làm cần tuyển dụng viên chức					Ghi chú		
						Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ			Yêu cầu về Ngoại ngữ			Yêu cầu về Tin học	
						Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ		Trình độ	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	
I	VTVL tuyển dụng nguồn nhân lực chất lượng cao	5											
*	Cấp Mầm non	0											
*	Cấp Tiểu học	1											
1	Tiểu học Quảng Thành	1											
		1	Giáo viên Văn hoá	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Đại học trở lên	Sư phạm Giáo dục Tiểu học	Loại Giỏi	Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản		
*	Cấp Trung học cơ sở	4											
1	Trường Trung học cơ sở thị trấn Quảng Hà	1											
		1	Giáo viên Khoa học tự nhiên (Hoá học)	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Hóa học; hoặc Đại học chuyên ngành Hóa học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở.	Loại Giỏi	Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản		
2	Trường Trung học cơ sở thị trấn Quảng Hà II	1											
		1	Giáo viên Toán	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Toán; hoặc Đại học chuyên ngành Toán học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở	Loại Giỏi	Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản		
3	Trường Trung học cơ sở Quảng Chính	1											
		1	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn hoặc Đại học chuyên ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	Loại Giỏi	Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản		
4	Trung học cơ sở Quảng Minh	1											
		1	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn hoặc Đại học chuyên ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở	Loại Giỏi	Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản		



		Vị trí việc làm cần tuyển dụng viên chức									Ghi chú	
STT	Đơn vị	Chỉ tiêu tuyển dụng	Mô tả vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp viên chức	Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức	Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ			Yêu cầu về Ngoại ngữ			Yêu cầu về Tin học
						Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ		Trình độ
		2										
		1	Giáo viên Văn hoá	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Đại học trở lên	Sư phạm Giáo dục Tiểu học		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
		1	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Đại học trở lên	Sư phạm Tiếng Anh hoặc Đại học chuyên ngành Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ dành cho giáo viên tiểu học		Anh	Đại học	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
6	Tiểu học Quảng Đức	1	Giáo viên Tin học	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Đại học trở lên	Sư phạm Tin học hoặc Đại học chuyên ngành Tin học, Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ dành cho giáo viên tiểu học		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Đại học	
7	Tiểu học Đường Hoa	1	Giáo viên Văn hoá	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Đại học trở lên	Sư phạm Giáo dục Tiểu học		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
8	Tiểu học Quảng Minh II	2										
		1	Giáo viên Văn hoá	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	Đại học trở lên	Sư phạm Giáo dục Tiểu học		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
		1	Nhân viên thiết bị	Nhân viên thiết bị	V.07.07.20	Cao đẳng trở lên	Công nghệ thiết bị trường học (hoặc có bằng tốt nghiệp cao đẳng các chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm thiết bị, thí nghiệm ở trường trung học) trở lên		Anh		Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
	Cấp Trung học cơ sở	24										
1	Trung học cơ sở thị trấn Quảng Hà	1										
		1	Giáo viên Giáo dục thể chất (Thể dục)	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Giáo dục thể chất; hoặc Đại học thể dục thể thao có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
2	Trường Trung học cơ sở thị trấn Quảng Hà II	2										
		1	Giáo viên Khoa học tự nhiên (Sinh học)	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Sinh học; hoặc Đại học chuyên ngành Sinh học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
		1	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn; hoặc Đại học chuyên ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
3	Tiểu học và Trung học cơ sở Tiến Tới	1	Giáo viên Khoa học tự nhiên (Sinh học)	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Sinh học; hoặc Đại học chuyên ngành Sinh học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở.		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
4	Trung học cơ sở Quảng Minh	4										
		2	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn hoặc Đại học chuyên ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
		1	Giáo viên Tin học	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Tin học hoặc Sư phạm Toán có bằng Cao đẳng sư phạm Toán - Tin; Tin học, Công nghệ thông tin có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ dành cho giáo viên trung học cơ sở		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Đại học	
		1	Giáo viên Vật lý	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Vật lý hoặc Đại học chuyên ngành Vật lý có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ dành cho giáo viên trung học cơ sở		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	



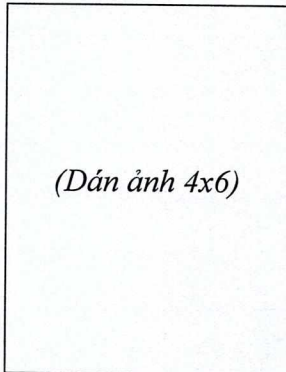
		Vị trí việc làm cần tuyển dụng viên chức									Ghi chú	
Chỉ tiêu tuyển dụng	Mô tả vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp viên chức	Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức	Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học			
				Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ	Trình độ			
		2	Giáo viên Toán	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Toán hoặc Đại học chuyên ngành Toán học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giành cho giáo viên Trung học cơ sở		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
		1	Giáo viên Khoa học tự nhiên (Hoá học)	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Hóa học; hoặc Đại học chuyên ngành Hóa học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở.		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
6	Trung học cơ sở Đường Hoa	1	Giáo viên Giáo dục công dân	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Giáo dục công dân		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
7	Trung học cơ sở Quảng Thành	2										
		1	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Tiếng Anh hoặc Đại học chuyên ngành Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ dành cho giáo viên Trung học cơ sở		Anh	Đại học	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
		1	Nhân viên thư viện	Thư viện viên hạng III	V.10.02.06	Đại học trở lên	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp;		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
8	Trung học cơ sở Quảng Phong	5										
		1	Giáo viên Tiếng Anh	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Tiếng Anh hoặc Đại học chuyên ngành Tiếng Anh có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ dành cho giáo viên Trung học cơ sở		Anh	Đại học	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
		1	Giáo viên Toán	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Toán hoặc Đại học chuyên ngành Toán học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm giành cho giáo viên Trung học cơ sở		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
		1	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn hoặc Đại học chuyên ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
		1	Giáo viên Lịch sử	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Lịch sử hoặc Đại học ngành Lịch sử có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
		1	Giáo viên Giáo dục thể chất	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm giáo dục thể chất		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
9	Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Quảng Sơn	1	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn hoặc Đại học chuyên ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
10	Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Hải Hà	4										
		1	Giáo viên Khoa học tự nhiên (Sinh học)	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Sinh học; hoặc Đại học chuyên ngành Sinh học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
		2	Giáo viên Ngữ văn	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn hoặc Đại học chuyên ngành Ngữ văn, Văn học có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên trung học cơ sở		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	
		1	Giáo viên Lịch sử	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Đại học trở lên	Sư phạm Lịch sử hoặc Đại học ngành Lịch sử có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm dành cho giáo viên Trung học cơ sở		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	



		Vị trí việc làm cần tuyển dụng viên chức								Ghi chú
Chỉ tiêu tuyển dụng	Mô tả vị trí việc làm	Tên chức danh nghề nghiệp viên chức	Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức	Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ			Yêu cầu về Ngoại ngữ		Yêu cầu về Tin học	
				Trình độ	Ngành/ Chuyên ngành	Khác	Tiếng	Trình độ	Trình độ	
1										
11	Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên	Giáo viên Địa lý	Giáo viên Phổ thông trung học hạng III	V.07.05.15	Đại học trở lên	Sư phạm Địa lý hoặc Đại học chuyên ngành Địa lý có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ dành cho giáo viên trung học cơ sở theo chương trình do bộ trưởng Bộ Giáo dục đào tạo ban hành		Anh	Sử dụng được ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm



PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Vị trí dự tuyển⁽¹⁾:

Đơn vị dự tuyển⁽²⁾:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Họ và tên:

Ngày, tháng, năm sinh: Nam⁽³⁾ Nữ

Dân tộc: Tôn giáo:

Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp: Nơi cấp:

Số điện thoại di động để báo tin: Email:

Quê quán:

Hộ khẩu thường trú:

Chỗ ở hiện nay (để báo tin):

Tình trạng sức khoẻ:, Chiều cao:, Cân nặng: kg

Thành phần bản thân hiện nay:

Trình độ văn hoá:

Trình độ chuyên môn:

VII. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

1. Người đăng ký dự tuyển ghi đúng vị trí việc làm đăng ký dự tuyển (được đăng ký 02 nguyện vọng);
2. Ghi đúng tên cơ quan, tổ chức, đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng;
3. Người đăng ký dự tuyển cung cấp chính xác và chịu trách nhiệm về số điện thoại, địa chỉ hòm thư điện tử cá nhân thường xuyên sử dụng để Hội đồng tuyển dụng công chức tỉnh liên hệ trong trường hợp cần thiết.
4. Người đăng ký dự tuyển phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin trong Hồ sơ đăng ký dự tuyển của mình; trường hợp khai không đúng thông tin, giả mạo văn bằng, chứng chỉ sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.
5. Tích dấu X vào ô tương ứng ô Nam, Nữ.